TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **263** /2024/QĐST-HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 02 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 487/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp con chung" giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Trúc L, sinh năm 1991

Địa chỉ: ấp T, xã H, huyện M, tỉnh B

Bị đơn: Anh Đoàn Quang V, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp Thị, xã H, huyện M, tỉnh B

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Đinh Thị Trúc L và anh Đoàn Quang V

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Đinh Thị Trúc L trực tiếp nuôi cháu Đoàn Quốc L1, sinh ngày 29/10/2021. Anh Đoàn Quang V trực tiếp nuôi cháu Đoàn Ngọc H, sinh ngày 25/10/2013. Chị L anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm con không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung sau này một hoặc hai bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và việc cấp dưỡng.

2.2. Về tài sản chung: Chị Đinh Thị Trúc L và anh Đoàn Quang V tự thỏa thuận.

2.3. Về nợ chung: Chị Đinh Thị Trúc L và anh Đoàn Quang V đều khai không có.

2.4. Về án phí: Chị Đinh Thị Trúc L tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0004857 ngày 31/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam. Chị L được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng áp phí nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b)
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam (1b)
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam (1b)
- UBND xã Hương Mỹ (1b)
- Các đương sự (2b)
- Lưu hồ sơ, VP (3b)

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thuở